

Kiến

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 926 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dịch vụ vận chuyển rác thải sinh hoạt trực tiếp từ hộ dân trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ năm 2020 đến nhà máy xử lý rác do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cẩm Mỹ làm chủ đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 29/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 1337/BC-STC ngày 23/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dịch vụ vận chuyển rác thải sinh hoạt trực tiếp từ hộ dân trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ năm 2020 đến nhà máy xử lý rác do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cẩm Mỹ làm chủ đầu tư, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Dịch vụ vận chuyển rác thải sinh hoạt trực tiếp từ hộ dân trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ năm 2020 đến nhà máy xử lý rác (Danh mục chi tiết đính kèm).

2. Giá gói thầu khoảng: 1.618.646.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm mười tám triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng), đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%.

- Giá dùng làm căn cứ đánh giá hồ sơ dự thầu cung cấp gói thầu trên cơ sở giá thiết bị, dịch vụ của đơn vị có chức năng thẩm định giá, nhưng không được lớn hơn giá gói thầu được duyệt trong Quyết định này.

- Căn cứ các quy định hiện hành, các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình thực hiện dịch vụ, đơn vị thực hiện quyết toán theo thực tế và đảm bảo chế độ hóa đơn chứng từ đầy đủ theo quy định.

3. Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2020 của ngân sách huyện Cẩm Mỹ.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh thông thường (thực hiện qua mạng), lựa chọn nhà thầu trong nước.

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2020.

7. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cẩm Mỹ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTNS.
- @ĐiềnKT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng



DANH MỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số 926 /QĐ-UBND ngày 26/3/2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

I. Danh mục và nội dung công việc thực hiện

STT	Tên công việc	Nội dung và trình tự thực hiện
1	Vận chuyển rác thải sinh hoạt trực tiếp từ hộ dân đến nhà máy xử lý rác	- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động; - Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp. - Sau khi thu gom rác, vận chuyển rác từ ranh địa giới hành chính các xã về Khu xử lý rác tập trung. - Cho xe vào cân xác định tổng trọng tải xe, điều khiển xe lên đồ vào ô đồ rác, vận hành hệ thống chuyên dùng để đổ rác theo đúng quy định trong bãi. - Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi, điều khiển xe qua cân để xác định tải trọng xe (xác định khối lượng rác vận chuyển). - Di chuyển xe về bãi tập kết. - Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.



II. Tổng hợp kinh phí thực hiện từng xã

STT	Nội dung công việc	Xã	Cự ly từ ranh xã về NMXL (km)	Khối lượng (tấn/năm)	Đơn giá (đồng/tấn)	Thành tiền (đồng)
1	Công tác vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ năm 2020	Long Giao	1,9	1.400	17.607	24.649.800
2		Nhân Nghĩa	8,9	687	82.473	56.658.951
3		Xuân Đường	8,4	1.611	77.840	125.400.240
4		Sông Ray	9,9	1.271	91.740	116.601.540
5		Xuân Tây	9,9	821	91.740	75.318.540
6		Lâm San	14	687	129.733	89.126.571
7		Bảo Bình	14,2	961	131.587	126.455.107
8		Thừa Đức	15,2	1.013	139.293	141.103.809
9		Xuân Quế	15,9	1.542	140.317	216.368.814
10		Xuân Bảo	15,3	629	139.439	87.707.131
11		Xuân Đông	15,1	1.920	139.146	267.160.320
12		Sông Nhạn	20,4	982	147.602	144.945.164
Cộng				13.524		1.471.495.987
Thuế giá trị gia tăng (10%)						147.149.599
Tổng cộng (làm tròn)						1.618.646.000
Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm mười tám triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng.						